

Bản án số: 127/2024/HS-ST

Ngày 09-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh T– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1982 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 2 T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 và bà Nguyễn Thị H; có vợ (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19 tháng 8 năm 2003, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 45/2003/HS-PT.

- Ngày 16 tháng 4 năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 41/2015/HS-ST.

Bị bắt ngày 19-12-2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị N2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2. Anh Danh C, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

3. Anh Trần Xuân H1, sinh năm 1982; địa chỉ: P B tập thể 5 tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Hoài N3, sinh năm 1992; địa chỉ: P B tập thể F tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại khu địa chỉ A đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Hoàng N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàng N khai nhận bản thân sử dụng ma túy đá từ năm 2022. Vào khoảng 23 giờ ngày 18-12-2023, N điều khiển xe mô tô Sirius gắn BS 72C-01330 đến khu vực đường B, Phường A, thành phố V, gặp người thanh niên không rõ lai lịch mua 01 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng để cất sử dụng dần. Sau đó, N cất giấu gói ma túy trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe đến nhà bạn gái Đinh Thị Châu P, sinh năm 1982, địa chỉ A đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2023 thì N bị Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàng N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá số 36/KL-KTHS-MT ngày 22-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu A1 có khối lượng 2,1761 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

* Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

+ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 36 ngày 22-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh B;

+ 01 điện thoại di động Oppo A77s, số imei 1: 86696066136153, imei 2: 866996066136146;

+ 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 72C1-01330, số khung RLCUE3240HY074765, số máy E3X9E-196216. Bị cáo khai nhận mượn xe trên của chị Nguyễn Thị N2, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để đi công việc. Qua làm việc chị N2 khai mua lại xe trên vào năm 2022 của một người tên Đ không nhớ nhân thân lai lịch với giá 2.500.000 đồng và không

rõ nguồn gốc nhưng do rẻ nên chị N2 mua, ngày 18-12-2023, bị cáo mượn xe đi công việc. Qua xác minh số khung số máy trên là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ mang biển số 68E1-27130 do anh Danh C, sinh năm 1986, địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang chủ sở hữu. Anh C khai mua xe trên vào năm 2017 và đã bán xe cho một người không nhớ nhân thân lai lịch và anh không yêu cầu gì. Qua xác minh biển số 72C1-01330 là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số khung PLCE5P710AY04470, số máy 5P71044704, do anh Trần Xuân H1, sinh năm 1982, thường trú: 206B4 khu 5 tầng, phường G, thành phố V làm chủ. Anh H1 khai mua xe trên năm 2017, vào khoảng tháng 10 năm 2022 anh H1 cho anh Nguyễn Hoài N3, sinh năm 1992, địa chỉ: E khu E tầng, phường G, thành phố V mượn để đi lại và anh N3 để xe tại khu vực cầu thang bộ để lên nhà, sau đó xe bị kẻ gian lấy trộm. Anh H1 không yêu cầu nhận lại biển số xe trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 68E1-27130, số khung RLCUE3240HY074765, số máy E3X9E-196216.

* Tất cả số vật chứng và các tài sản trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSTPVT ngày 25 tháng 3 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Hoàng N do không rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với chị Đinh Thị Châu P là bạn gái N không biết N cất giấu ma túy trong người để mang đến nhà chị nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 36 ngày 22-12-2023 của phòng K Công an tỉnh B là tang vật của vụ án.

+ 01 điện thoại di động Oppo A77s, số imei 1: 86696066136153, imei 2: 866996066136146: Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 72C1-01330, số khung RLCUE3240HY074765, số máy E3X9E-196216: Không xác định được chủ sở hữu, xe không có giấy tờ nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng N đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh chị Nguyễn Thị N2, D, Trần Xuân H1, Nguyễn Hoài N3 vắng mặt. Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại địa chỉ A đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bắt quả tang Nguyễn Hoàng N có hành vi tàng trữ trái phép 2,1761gam chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có nhận thức, sức khỏe, nhưng lại thiếu bản lĩnh, ham chơi đua đòi theo những đối tượng sử dụng ma túy làm bản thân lệ thuộc vào chất gây nghiện, từ đó tàng trữ ma túy để sử dụng. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây bất an cho cộng đồng. Vì vậy, cần phải

xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 36 ngày 22-12-2023 của phòng K Công an tỉnh B là tang vật của vụ án.
- 01 điện thoại di động Oppo A77s, số imei 1: 86696066136153, imei 2: 866996066136146: Tại Tòa và chứng cứ xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 72C1-01330, số khung RLCUE3240HY074765, số máy E3X9E-196216: Không xác định được chủ sở hữu, xe không có giấy tờ nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Hoàng N do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với chị Đinh Thị Châu P không biết N cất giấu ma túy trong người để mang đến nhà chị nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 366 ngày 06-9-2022 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Oppo A77s, số imei 1: 86696066136153, imei 2: 866996066136146.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 72C1-01330, số khung RLCUE3240HY074765, số máy E3X9E-196216.

Thực hiện thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng số 146/BB-CCTHADS ngày 29-3-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết theo qui định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê